

10 năm xây dựng và hoạt động của Viện nghiên cứu khoa học kỹ thuật bảo hộ lao động

DINH BÁ LÂM

TRONG quá trình lao động, con người luôn luôn tiếp xúc với môi trường lao động, các loại dụng cụ, máy móc, thiết bị sản xuất và các dạng vật liệu, năng lượng. Sự tồn tại và hoạt động của các yếu tố này có thể phát sinh ra các hiện tượng thiếu vệ sinh, không an toàn và có thể gây ra những bệnh tật, chấn thương và tử vong đối với người lao động.

Ở nước ta, điều kiện lao động trong một số cơ sở sản xuất còn mang các yếu tố nguy hiểm và có hại, có ảnh hưởng không tốt đến sức khỏe người lao động, gây ra tai nạn lao động. Khí hậu vùng nhiệt đới khắc nghiệt với độ nóng ẩm cao cũng có ảnh hưởng không thuận lợi đến điều kiện vệ sinh môi trường lao động. Hơn nữa, trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, đội ngũ người lao động ngày càng đông đảo. Tất cả những vấn đề đó đã đặt ra nhiệm vụ khá nặng nề cho công tác bảo vệ lao động, bảo vệ người lao động, bảo vệ sức sản xuất và phát triển sản xuất.

Thực hiện lời dạy của Hồ Chủ tịch: «Thi đua làm nhiều, nhanh, tốt, rẽ phải đi đôi với đảm bảo an toàn lao động, phải biết quý trọng con người», Đảng, Chính phủ, và Tổng công đoàn Việt Nam rất quan tâm đến công tác bảo hộ lao động cũng như sự nghiệp phát triển khoa học kỹ thuật bảo hộ lao động ở nước ta. Năm 1971, đúng vào ngày Quốc tế lao động, Hội đồng Chính phủ đã ra quyết định thành lập Viện nghiên cứu khoa học kỹ thuật bảo hộ lao động. Sau ngày miền nam giải phóng, Phân viện nghiên cứu khoa học kỹ thuật bảo hộ lao động tại thành phố Hồ Chí Minh (1-5-1977) và Phân viện tại thành phố Đà Nẵng (1-5-1979) lần lượt được thành lập.

Theo quyết định nêu trên của Hội đồng Chính phủ, Viện nghiên cứu khoa học kỹ thuật bảo hộ lao động có nhiệm vụ giúp Tổng công đoàn Việt Nam về căn cứ khoa học để tham gia cùng các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền:

- Xây dựng, bổ sung, sửa đổi và ban hành những chế độ, luật lệ, quy phạm tiêu chuẩn về bảo hộ lao động của công nhân viên Nhà nước.

- Xác định những biện pháp nhằm cải thiện điều kiện làm việc của công nhân viên chức Nhà nước, đồng thời ngăn ngừa, hạn chế tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp phát sinh trong sản xuất.

- Tuyên truyền, bồi dưỡng cho công nhân viên chức và cán bộ những kiến thức khoa học về bảo hộ lao động.

Trên cơ sở những nhiệm vụ đó, Viện đã tiến hành nghiên cứu rộng rãi các vấn đề cơ bản về khoa học bảo hộ lao động, nghiên cứu xây dựng và ứng dụng vào sản xuất các giải pháp khoa học và kỹ thuật nhằm cải thiện điều kiện làm việc cho công nhân, ngăn ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp. Các vấn đề nghiên cứu của Viện có liên quan đến nhiều lĩnh vực khoa học và kỹ thuật: vệ sinh lao động, hóa lý, kỹ thuật chống ồn và rung động, an toàn phóng xạ, công nghệ, kỹ thuật chiếu sáng, thông gió công nghiệp, kỹ thuật an toàn, kỹ thuật an toàn điện và phương tiện bảo vệ cá nhân. Viện đang từng bước nghiên cứu xây dựng cơ sở lý thuyết về khoa học bảo hộ lao động phù hợp với đặc điểm con người và điều kiện Việt Nam.

Trong giai đoạn đầu khi mới thành lập (1971 — 1975) ngoài công tác xây dựng về tổ chức,

hoạt động khoa học của Viện tập trung vào việc điều tra khảo sát tình hình an toàn lao động và vệ sinh ở các cơ sở sản xuất, giúp đỡ các nhà máy, xí nghiệp thực hiện các công trình cải thiện điều kiện làm việc phục vụ sản xuất và chiến đấu. Từ năm 1976 trở đi, Viện bắt đầu đi vào thực hiện kế hoạch nghiên cứu khoa học kỹ thuật 5 năm đầu tiên nhằm giải quyết những yêu cầu cấp bách về bảo hộ lao động trong cả nước.

Qua 10 năm hoạt động, Viện đã thực hiện và hoàn thành 67 đề tài nghiên cứu khoa học. Gần 30% số đề tài được tập trung vào việc điều tra khảo sát nghiên cứu điều kiện làm việc của công nhân (môi trường, vi khí hậu vùng làm việc); nghiên cứu sự biến đổi chức năng sinh lý của người lao động trong điều kiện nóng; nghiên cứu phân tích tình hình và nguyên nhân xảy ra tai nạn lao động; nghiên cứu sự xuất hiện các yếu tố nguy hiểm và có hại trong sản xuất, đề ra các biện pháp giải quyết. Trên 40% số đề tài tiến hành nghiên cứu ứng dụng các giải pháp khoa học nhằm cải thiện điều kiện làm việc cụ thể như: thông gió chống nóng, chống bụi, chống hơi khí độc, chống ồn rung, chiếu sáng... cũng như các biện pháp về kỹ thuật an toàn, nghiên cứu chế tạo các thiết bị, cơ cấu đảm bảo an toàn cho công nhân sản xuất trong các ngành cơ khí, điện, xây dựng, mỏ. Số đề tài còn lại nghiên cứu phương tiện bảo vệ cá nhân người lao động như quần, áo, găng tay, bít tai nút tai chống ồn, kính bảo hộ lao động, mũ chống chấn thương đầu, giày bảo hộ lao động, dây an toàn... Phân viện tại thành phố Hồ Chí Minh tuy mới thành lập nhưng cũng đã tiến hành 5 đề tài nghiên cứu khoa học nhằm cải thiện điều kiện làm việc cho công nhân ngành cao su.

Nhìn chung, các đề tài nghiên cứu điều tra cơ bản đã đánh giá một cách lồng quát và cụ thể về điều kiện làm việc của công nhân trong một số ngành sản xuất. Trên cơ sở đó, bước đầu Viện đã cung cấp cho Tổng công đoàn Việt Nam những căn cứ khoa học tham gia với Nhà nước xây dựng và sửa đổi các chính sách, chế độ và luật lệ về bảo hộ lao động đối với công nhân viên chức. Đồng thời, các kết quả nghiên cứu điều tra cơ bản về bảo hộ lao động cũng đã đề ra được những hướng nghiên cứu phục vụ thiết thực cho công tác an toàn lao động, đề ra được những hướng áp dụng các biện pháp cải thiện điều kiện làm việc, phòng ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp cho công nhân. Đa số các đề tài nghiên cứu về biện pháp cải thiện điều kiện làm việc và biện pháp kỹ thuật an toàn đã được ứng dụng trong sản xuất. Cho đến nay, hơn 110 công trình cải thiện điều

kiện làm việc và kỹ thuật an toàn thuộc các lĩnh vực: chống nóng, chống bụi, chống hơi khí độc trong môi trường, chiếu sáng, chống sét, nổi đất bảo vệ thiết bị điện, kỹ thuật an toàn do Viện thiết kế đã được thực hiện ở các nhà máy, xí nghiệp, công, lâm, nông trường. Nhiều cơ cấu thiết bị an toàn như: Che chắn an toàn máy cưa đĩa, thiết bị phanh bắt băng cưa gỗ khi đứt, thiết bị an toàn tự động trên máy đập, thiết bị tự động cắt mạch bảo vệ người khi làm việc với các thiết bị điện di động... đã được nghiên cứu chế tạo và bước đầu cho thấy kết quả tốt. Việc ứng dụng các công trình nghiên cứu vào sản xuất đã mang lại hiệu quả rõ rệt về mặt an toàn, vệ sinh, tạo điều kiện cho người công nhân làm việc thoải mái, thuận lợi, nâng cao năng suất lao động, giảm bớt chi phí về bảo hiểm xã hội do tai nạn lao động gây ra.

Là một viện nghiên cứu nằm trong hệ thống công đoàn, ngoài việc nghiên cứu và ứng dụng khoa học kỹ thuật bảo hộ lao động vào sản xuất, Viện còn tiến hành công tác giúp đỡ các cơ sở sản xuất kiểm tra, đánh giá tình trạng vệ sinh an toàn, góp ý tham gia các biện pháp kỹ thuật an toàn và vệ sinh cho trên 1000 lần cơ sở trong toàn quốc.

Hoạt động tiêu chuẩn hóa là một trong các hướng công tác được Viện coi trọng. Để đảm bảo an toàn lao động, loại trừ tận gốc sự phát sinh các yếu tố nguy hiểm và có hại trong sản xuất cũng như sự phát sinh tai nạn lao động, Viện đã và đang nghiên cứu xây dựng hệ thống tiêu chuẩn an toàn lao động trong cả nước. Viện đã nghiên cứu xây dựng 66 tiêu chuẩn và quy phạm an toàn lao động và đến nay 49 tiêu chuẩn và quy phạm đã được Nhà nước ban hành. Những tiêu chuẩn và quy phạm này đã là cơ sở kỹ thuật an toàn cho việc thiết kế chế tạo công cụ sản xuất, là cơ sở pháp lý cho việc tổ chức lao động an toàn và thanh, kiểm tra bảo hộ lao động.

Viện còn là một trung tâm thông tin tuyên truyền khoa học kỹ thuật bảo hộ lao động. Đến nay Viện đã phát hành được trên 20 tài liệu khoa học kỹ thuật bảo hộ lao động; một bản tin khoa học kỹ thuật bảo hộ lao động xuất bản hàng tháng; các chỉ dẫn thư mục bảo hộ lao động nhằm phục vụ bạn đọc nghiên cứu trong và ngoài ngành. Viện còn tham gia công tác tuyên truyền thông tin khoa học kỹ thuật bảo hộ lao động trên báo chí, phim ảnh, truyền hình. Nhiều cán bộ khoa học của Viện tham gia giảng dạy về bảo hộ lao động ở các trường đại học, trung học chuyên nghiệp và các trường nghiệp vụ khác.

Viện nghiên cứu khoa học kỹ thuật bảo hộ lao động có quan hệ hợp tác nghiên cứu khoa học với nhiều cơ quan nghiên cứu, trường đại học, các cơ sở sản xuất và cơ quan quản lý trong

cả nước. Viện cũng có mối quan hệ rộng rãi với các Viện bảo hộ lao động thuộc Hội đồng trung ương các công đoàn Liên Xô, các viện bảo hộ lao động của các nước xã hội chủ nghĩa và của một số nước khác. Sự giúp đỡ to lớn và có hiệu quả của Hội đồng trung ương các công đoàn Liên Xô về xây dựng cơ sở nghiên cứu, đào tạo bồi dưỡng cán bộ... đã tạo điều kiện tốt cho công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật bảo hộ lao động của Viện ngày càng phát triển.

Qua 10 năm phấn đấu, Viện đã đào tạo, bồi dưỡng được đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý và nghiên cứu khoa học đang đi sâu vào các lĩnh vực của khoa học kỹ thuật bảo hộ lao động. Bên cạnh đó Viện đã xây dựng được một đội ngũ công tác viên gồm nhiều nhà khoa học, cán bộ kỹ thuật, công nhân có kinh nghiệm trong sản xuất, tích cực tham gia vào các công trình nghiên cứu khoa học kỹ thuật bảo hộ lao động... dần dần hình thành một mạng lưới rộng lớn trong cả nước.

Mười năm qua, bằng những hoạt động thực tiễn, Viện đã thực sự trở thành một trung tâm nghiên cứu khoa học kỹ thuật bảo hộ lao động, phục vụ sản xuất, bảo vệ sức khỏe và tính mạng của người lao động.

Sự phát triển khoa học kỹ thuật trong sản xuất của hầu hết các ngành kinh tế ở nước ta hiện nay đòi hỏi công tác bảo hộ lao động phải có sự chuyển biến lớn mạnh hơn nữa. Để đáp ứng yêu cầu đó, một chương trình tiến bộ khoa học - kỹ thuật trọng điểm của Nhà nước và bảo hộ lao động mang tên *« Nghiên cứu và ứng dụng vào sản xuất các giải pháp khoa học kỹ thuật bảo hộ lao động nhằm cải thiện một bước điều kiện*

lao động, giảm tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp » đã được xây dựng và thực hiện trong kế hoạch 5 năm 1981 - 1985. Chương trình gồm 5 vấn đề nghiên cứu khoa học kỹ thuật bảo hộ lao động với 14 đề tài nghiên cứu nhằm xây dựng các biện pháp cụ thể cải thiện điều kiện làm việc, phòng ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, nghiên cứu đưa vào sản xuất hàng loạt một số thiết bị an toàn và phương tiện bảo vệ cá nhân người lao động. Chương trình do trên 40 cơ quan nghiên cứu, trường đại học, cơ sở sản xuất tham gia thực hiện mà Viện là đơn vị chịu trách nhiệm thực hiện chính.

Mặc dù có nhiều nỗ lực và cố gắng, nhưng so với yêu cầu của cả sự nghiệp bảo vệ sức khỏe và tính mạng của người lao động, những kết quả trên đây chỉ mới là bước đầu, đòi hỏi viện cần phải có sự phấn đấu cao hơn nữa. Điều quan trọng trước mắt là Viện phải thấy mình cũng có chức năng và do đó phải đề ra kế hoạch để kiến nghị với các cơ quan có trách nhiệm đưa vào áp dụng rộng rãi các công trình mà Viện đã nghiên cứu thành công cũng như đưa vào sản xuất hàng loạt các phương tiện bảo vệ người lao động đã thử nghiệm có kết quả.

Nhiệm vụ trước mắt thật nặng nề, song với sự quan tâm sâu sắc của Đảng, Chính phủ và Tổng công đoàn Việt Nam về công tác bảo hộ lao động, với một lực lượng cán bộ khoa học, công nhân viên chức có nhiệt tình, được sự giáo dục trong tổ chức giai cấp công nhân cùng với sự đóng góp của các cơ quan, đơn vị sản xuất và các nhà khoa học, nhất định Viện sẽ ngày càng phát triển, góp phần tích cực của mình vào việc bảo vệ sức khỏe và tính mạng người lao động.

NHỮNG NGƯỜI VIẾT BÀI TRONG SỐ NÀY

- | | |
|--------------------------|--|
| Đinh Bá Lãm | — Viện trưởng Viện nghiên cứu khoa học kỹ thuật bảo hộ lao động |
| Nguyễn Gia Thắng | — Phụ trách bộ phận địa phương, Ủy ban khoa học và Kỹ thuật Nhà nước |
| Chu Văn Tiệp | — Cán bộ Vụ trồng trọt Bộ nông nghiệp |
| Nguyễn Văn Trương | — Cán bộ Vụ kỹ thuật Bộ nông nghiệp |
| Trần Anh Vinh | — Thứ trưởng Bộ mỏ và than |